

BẢN TIN TUẦN

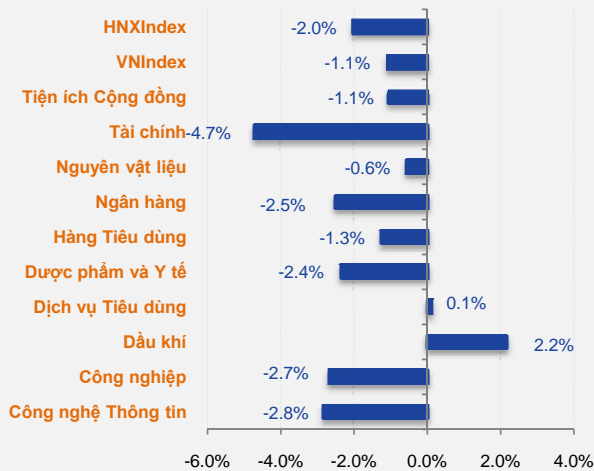
Tuần GD từ: 10/1/2012 - 10/5/2012

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	388.2	↓ -1.1%	54.3	↓ -2.0%
KLGD (trCP)	146.3	↑ 4.0%	102.0	↑ 4.4%
GTGD (tỷ VND)	2,173.5	↓ -9.4%	706.6	↓ -3.9%
Tổng cung (trCP)	225.6	↓ -18.4%	180.2	↓ -2.7%
Tổng cầu (trCP)	201.7	↓ -21.1%	163.8	↑ 0.8%

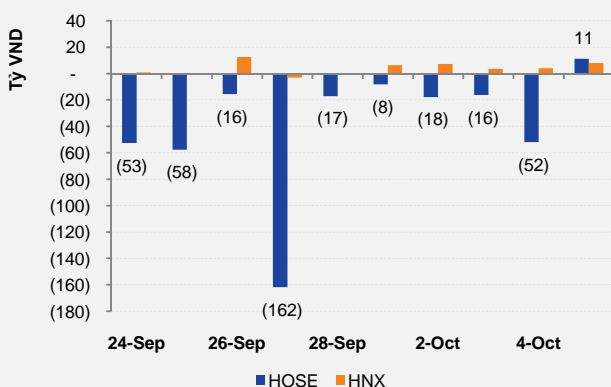
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	12.96	↓ 0.0%	3.75	↓ -9.9%
KL bán (trCP)	17.41	↓ -35.4%	1.02	↓ -68.3%
GT mua (tỷ VND)	288.69	↓ -27.1%	34.20	↓ -7.5%
GT bán (tỷ VND)	371.79	↓ -47.0%	5.08	↓ -81.3%

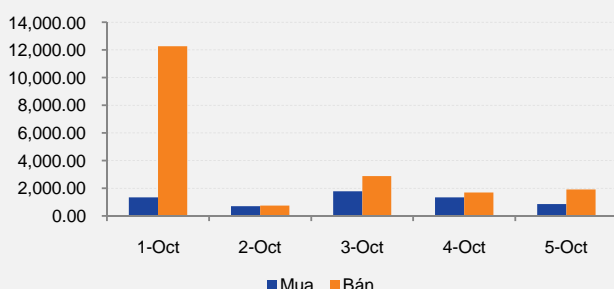
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



THỊ TRƯỜNG PHỤC HỒI NHẸ KHI TIẾP CẬN NGƯỠNG HỖ TRỢ KỸ THUẬT – DIỄN BIẾN PHỤC HỒI YẾU – KLGD TOÀN THỊ TRƯỜNG CHƯA CẢI THIẾN

Kinh tế vĩ mô

- Giá vàng tăng mạnh, lực cầu chủ yếu từ phía Ngân hàng.
- NHNN công bố các cân đối trong cán cân thanh toán quốc tế.
- Moody's hạ xếp hạng trái phiếu chính phủ Việt Nam.

Thị trường chứng khoán

- Thị trường tiếp tục tuần giảm điểm với thanh khoản thấp. Sau phiên giảm khá mạnh đầu tuần, thị trường dao động hẹp với diễn biến tăng giảm đan xen cho đến cuối tuần, phản ứng với mốc hỗ trợ kỹ thuật.

- Thị trường có sự phân hóa dòng tiền. Nhóm cổ phiếu dầu khí, dược phẩm, hàng tiêu dùng, nhóm cổ phiếu có lợi thế về giá (cao su, than...) tích cực hơn thị trường chung.

- NĐTNN bán ròng nhẹ tại sàn HOSE, mua ròng sàn HNX.

Phân tích kỹ thuật

- Thị trường đang trong giai đoạn phục hồi nhẹ khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ.

- Thực trạng thị trường tăng giảm đan xen, mức độ tăng thấp, phiên tăng điểm không được hỗ trợ bởi yếu tố thanh khoản chưa cho tín hiệu tích cực về động lực thị trường.

- Ngưỡng cản gần nhất của thị trường là khoảng 390-395 điểm đối với VN-Index; khoảng 54.65-55 điểm đối với HNX-Index.

- Thị trường cần tăng qua ngưỡng cản kỹ thuật với thanh khoản tích cực để thiết lập xu hướng tăng ngắn hạn. Trong trường hợp ngược lại, thị trường sẽ quay lại xu hướng giảm, kiểm định lại mốc hỗ trợ.

- Chúng tôi cho rằng động lực thị trường chưa đủ mạnh để tăng qua ngưỡng cản kỹ thuật, thiết lập xu hướng tăng ngắn hạn.

Thống kê giao dịch trong tuần

STT	Thông tin cập nhật trong tuần	Quan điểm đánh giá của SHS
1	<p>Do hoạt động mua vào của các quỹ đầu cơ những ngày qua, giá vàng thế giới tăng mạnh lên sát ngưỡng 1800 USD/ounce, khiến giá vàng trong nước cũng bật mạnh vượt 48 triệu đồng/lượng. Quy đổi, giá vàng thế giới hiện tương đương mức 45,4 triệu đồng/lượng (đã tính đến thuế và các khoản chi phí liên quan). Vàng trong nước như vậy vẫn cao hơn thế giới 2,9 triệu đồng/lượng.</p>	<p>Mặc dù khác với những cơn sốt vàng trước đây, cảnh người dân xếp hàng mua vàng không còn tái diễn, giá vàng trong nước trong suốt một tháng qua luôn giữ một khoảng cách lớn với vàng thế giới cho thấy cung – cầu vàng trong nước đang có vấn đề.</p> <p>Xét về phía cầu, nhu cầu vàng tăng mạnh lần này là do một số NHTM tiến hành thu gom vàng nhằm cân đối sổ sách đối với số vàng huy động đã được bán ra trước đây. Ngoài ra, các Ngân hàng có huy động vàng đang gấp rút mua vàng để chuẩn bị ứng phó với Quyết định ngừng huy động vàng của NHNN có hiệu lực kể từ 25/11 tới đây, do sau ngày này lượng vàng gửi tại các Ngân hàng sẽ bị rút ra dần. Đây cũng là một phần nguyên nhân khiến những ngân hàng này gặp khó khăn thanh khoản và buộc phải huy động lãi suất vượt trần.</p> <p>Xét về phía cung, NHNN đã tạo ra cơ chế độc quyền sản xuất và kinh doanh vàng miếng cho SJC. Khiến lượng cung bị hạn chế và dễ bị giới đầu cơ thao túng chuộc lợi.</p> <p>NHNN cần có những giải pháp để khắc phục tình trạng này để ổn định và minh bạch thị trường vàng, như lùi thời hạn ngừng huy động vàng, tăng nhập khẩu vàng để bổ sung nguồn cung hoặc thay đổi cơ chế kinh doanh vàng hiện tại.</p>
2	<p>Lần đầu tiên NHNN công bố chi tiết và có hệ thống số liệu về các cân đối trong cán cân thanh toán quốc tế. Cán cân tổng thể tiếp tục có sự thặng dư đáng kể. Theo đó, sau khi bù đắp cho thâm hụt hạng mục các tài sản khác trong cán cân vốn và tài chính và cho thay đổi tổng dự trữ ngoại hối, cán cân tổng thể quý 2/2012 có được mức thặng dư 2,169 tỷ USD. Còn theo ước tính của ADB hôm 3/10, dự trữ ngoại hối của Việt Nam hiện đủ cho 2,4 tháng nhập khẩu của nền kinh tế, tương đương với khoảng 22,32 tỷ USD. Con số này cũng khá gần với ước tính 23 tỷ USD mà BIDV dự tính mới đây.</p>	<p>Theo Văn phòng Chính Phủ, cán cân thanh toán quốc tế 9 tháng ước thặng dư 8 tỷ USD, đây là điều kiện quan trọng để NHNN tiến hành mua vào ngoại tệ tăng dự trữ ngoại hối, góp phần lớn trong việc ổn định tỷ giá. Việc cán cân thanh toán quốc tế thặng dư lớn và NHNN đã tăng cường mạnh dự trữ ngoại hối là những thông tin tích cực cần được NHNN công bố cởi mở và kịp thời, đặc biệt vào thời điểm giá vàng tăng mạnh gây biến động tỷ giá. Những thông tin này đã góp phần xóa nhòa kỳ vọng tăng tỷ giá USD/VND và đẩy lùi hiện tượng găm giữ và đầu cơ ngoại tệ như thời gian trước.</p> <p>Tỷ giá nhìn chung ổn định trong tháng 9 mặc dù giá vàng tăng mạnh. Theo GSO, tỷ giá chỉ tăng 0,06% trong tháng 9. Hiện tại, tỷ giá mua vào/bán ra của các NHTM dao động ở mức 20.860/20.900 đồng/USD.</p>
3	<p>Ngày 28/9, Moody's đã hạ xếp hạng trái phiếu chính phủ của Việt Nam xuống B2 từ mức B1, ngang với Campuchia và thấp hơn Indonesia 5 bậc. 8 ngân hàng lớn của Việt Nam gồm: ACB, BIDV, MB, SHB, Sacombank, Techcombank, VIB và Vietinbank bị hạ xếp hạng năng lực tín dụng độc lập từ E+ xuống E.</p> <p>Ngày 3/10, Hãng xếp hạng tín nhiệm danh tiếng Moody's công bố về kết quả đánh giá tín nhiệm của Việt Nam và các ngân hàng trong nước. Moody's cho rằng tỷ lệ nợ xấu thực tế có thể cao hơn con số 8,6% và rơi vào khoảng từ 10%-30%. Nếu tỷ lệ nợ xấu là 20%, thì theo Moody's, sẽ cần 7,7 tỷ USD tái cấp vốn cho hệ thống ngân hàng, tương đương 6% GDP.</p>	<p>Việc này cho thấy các tổ chức đánh giá tín nhiệm đang rất quan tâm và theo sát nắm bắt tình hình nợ xấu và hoạt động tái cấu trúc ngân hàng của Việt Nam. Nếu căn cứ con số 10%-30% tỷ lệ nợ xấu mà Moody's giả định, nợ xấu của hệ thống đang thật sự nghiêm trọng. Theo bloomberg việc Moody's hạ bậc tín nhiệm của Việt Nam sẽ củng cố quyết tâm dọn sạch hệ thống ngân hàng.</p> <p>Từ dữ liệu tổng dư nợ hiện tại toàn hệ thống Ngân hàng là khoảng 2,8 triệu tỷ VND và vốn điều lệ toàn hệ thống là 170 nghìn tỷ VND, chúng tôi cho rằng giải pháp mà Moody's tính đến là dùng toàn bộ số vốn chủ của các ngân hàng để bù đắp cho nợ xấu, sau đó mới tính đến số vốn hỗ trợ từ NHNN.</p>

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục tuần giảm điểm với thanh khoản thấp. Diễn biến giao dịch trong tuần cho thấy nhà đầu tư có xu hướng quan tâm đến yếu tố kỹ thuật. Sau phiên giảm khá mạnh đầu tuần, thị trường dao động hẹp với diễn biến tăng giảm đan xen cho đến cuối tuần, phản ứng với mốc hỗ trợ kỹ thuật (đường biên dưới của dải Bollinger Bands đối với VN-Index; đường biên dưới kênh giảm giá ngắn hạn thiết lập từ tháng 5/2012 đối với HNX-Index).

Trong diễn biến chung dao động tích lũy, thị trường tuần qua vẫn có sự phân hóa dòng tiền khá rõ ràng. Nhóm cổ phiếu thuộc ngành nghề mang tính phòng thủ (dầu khí, dược phẩm, hàng tiêu dùng), nhóm cổ phiếu có lợi thế về giá (cao su, than...) diễn biến tích cực hơn thị trường chung. Điểm tích cực là trong giai đoạn thị trường phục hồi kỹ thuật nửa cuối tuần, nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ thuộc ngành chứng khoán, BĐS có hệ số beta cao thu hút được dòng tiền, với kỳ vọng mức độ biến động giá mạnh hơn thị trường chung. Điều này thể hiện áp lực cung thấp trong giai đoạn thị trường tích lũy giúp một bộ phận nhà đầu tư mạo hiểm mua vào, kỳ vọng đà phục hồi kỹ thuật. Tuy nhiên diễn biến thị trường tăng giảm đan xen với thanh khoản thấp cho thấy động lực thị trường yếu, tâm lý thận trọng còn phổ biến.

Yếu tố vĩ mô được quan tâm trong tuần vừa qua là diễn biến tăng mạnh của giá vàng trong nước, với chênh lệch giá ngày lên tới 3 triệu đồng/lượng với giá vàng Thế giới. Nhu cầu mua vàng tập trung tại một số Ngân hàng lớn (ACB, EIB, STB, Đông Á, Techcombank), lượng cầu từ người dân không nhiều. Tình trạng trên đến từ nguyên nhân một số Ngân hàng cần cân đối trạng thái vàng trước khi quy định chấm dứt việc huy động cho vay bằng vàng có hiệu lực từ ngày 25/11.

Thực tế trong tháng 9, ba Ngân hàng lớn (ACB, EIB, STB) đã đi đầu trong việc tăng lãi suất huy động vàng và huy động VND. Quy định chặt chẽ hơn về việc vay vốn trên giữa các tổ chức tín dụng trong Thông tư 21 cũng ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận nguồn vốn liên Ngân hàng của một bộ phận Ngân hàng, khiến lãi suất huy động đang có xu hướng được điều chỉnh tăng. Trên thực tế, quy định của thông tư 21 khiến lãi suất liên Ngân hàng vẫn diễn biến khá ổn định, thị trường liên ngân hàng không phản ánh sát nhu cầu vốn của một bộ phận ngân hàng nhỏ. Tuy nhiên, việc KBNN tăng lãi suất đấu thầu trái phiếu, lãi suất huy động tại các Ngân hàng có xu hướng nóng lên khiến khả năng giảm lãi suất không nhiều, đặc biệt khi áp lực lạm phát đang quay trở lại. Kết hợp với thực tế sức mua toàn nền kinh tế chậm cải thiện, ảnh hưởng đến tốc độ tăng trưởng, nhà đầu tư có chiều hướng quan tâm hơn đến yếu tố kỹ thuật để đánh giá thị trường.

Về phía yếu tố kỹ thuật, thị trường đang trong giai đoạn phục hồi nhẹ khi tiếp cận ngưỡng hỗ trợ. Diễn biến phục hồi đã diễn ra trong 3 phiên với 2 phiên tăng, 1 phiên giảm xen kẽ. Thực trạng thị trường tăng giảm đan xen, mức độ tăng thấp, phiên tăng điểm không được hỗ trợ bởi yếu tố thanh khoản chưa cho tín hiệu tích cực về động lực thị trường. Ngưỡng cản gần nhất của thị trường là khoảng 390-395 điểm đối với VN-Index, tương đương đường MA12 và đường trendline tăng giá ngắn hạn; khoảng 54.65-55 điểm đối với HNX-Index. Thị trường cần tăng qua ngưỡng cản kỹ thuật với thanh khoản tích cực để thiết lập xu hướng tăng ngắn hạn. Trong trường hợp ngược lại, thị trường sẽ quay lại xu hướng giảm, kiểm định lại mốc hỗ trợ.

Với bối cảnh vĩ mô và cung cầu hiện tại, chúng tôi cho rằng động lực thị trường chưa đủ mạnh để tăng qua ngưỡng cản kỹ thuật, thiết lập xu hướng tăng ngắn hạn.

VN-INDEX

- Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm nhẹ với thanh khoản tăng so với phiên trước.
- Diễn biến thị trường tăng giảm đan xen với biên độ nhỏ, kết hợp với khối lượng giao dịch thấp chưa cho xác nhận tín hiệu test ngưỡng kháng cự của chỉ số VN-Index.
- Cần theo dõi thêm diễn biến thị trường tại ngưỡng cản kỹ thuật (trendline ngắn hạn đối với VN-Index để khẳng định xu hướng).
- Nếu diễn biến test lại tích cực (tăng mạnh qua ngưỡng kháng cự với thanh khoản cao), thị trường sẽ có một sóng hồi ngắn.
- Nếu thất bại trong việc test lại đường trendline, thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số VN-Index trong trường hợp này khu vực 360 điểm.



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Tăng	Tăng
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
378	365	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
390	395	

HNX-INDEX

- Thị trường ghi nhận phiên tăng điểm nhẹ với thanh khoản tăng so với phiên trước.
- Diễn biến thị trường tăng giảm đan xen với biên độ nhỏ, kết hợp với khối lượng giao dịch thấp chưa cho xác nhận tín hiệu test ngưỡng kháng cự của chỉ số VN-Index.
- Cần theo dõi thêm diễn biến thị trường tại ngưỡng cản kỹ thuật (trendline ngắn hạn đối với VN-Index để khẳng định xu hướng).
- Nếu HNX-Index test lại tích cực, thị trường sẽ có một sóng hồi ngắn.
- Nếu chỉ số HNX-Index thất bại trong việc test lại mức kháng cự, thị trường sẽ tiếp tục giảm điểm. Mức hỗ trợ ngắn hạn cho chỉ số HNX-Index trong trường hợp này khu vực 50 điểm.



Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Xu hướng dài hạn
Giảm	Giảm	Giảm
Hỗ trợ 1	Hỗ trợ 2	Hỗ trợ 3
52	50	
Kháng cự 1	Kháng cự 2	Kháng cự 3
54.65	55	



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NVT	1,394,670	PPC	3,426,740
2	MBB	1,243,900	STB	1,123,630
3	PVD	512,330	EIB	1,005,530
4	SBT	500,520	DPM	774,560
5	HAG	461,260	CSM	581,660

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	1,152,050	THV	490,000
2	VIG	500,000	KLS	189,000
3	IDJ	462,900	BVS	134,000
4	TIG	283,600	THT	15,000
5	VND	230,200	PGS	11,800

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	20.0	20.0	⇒ 0.00%	13,883,930
ITA	4.5	4.0	↓ -11.11%	10,965,290
SSI	16.3	15.8	↓ -3.07%	5,552,370
EIB	14.4	14.4	⇒ 0.00%	5,040,780
OGC	8.8	8.1	↓ -7.95%	3,805,040

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
KLS	8.0	7.7	↓ -3.75%	11,246,847
PVX	4.4	4.1	↓ -6.82%	10,458,384
VND	8.8	8.6	↓ -2.27%	9,683,200
SCR	6.1	5.6	↓ -8.20%	6,548,918
FLC	5.1	6.0	↑ 17.65%	6,277,100

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDC	16.4	20.7	4.3	↑ 26.22%
IFS	12.1	14.5	2.4	↑ 19.83%
SBS	2.7	3.1	0.4	↑ 14.81%
CTI	6.6	7.4	0.8	↑ 12.12%
HPG	19.3	21.6	2.3	↑ 11.92%

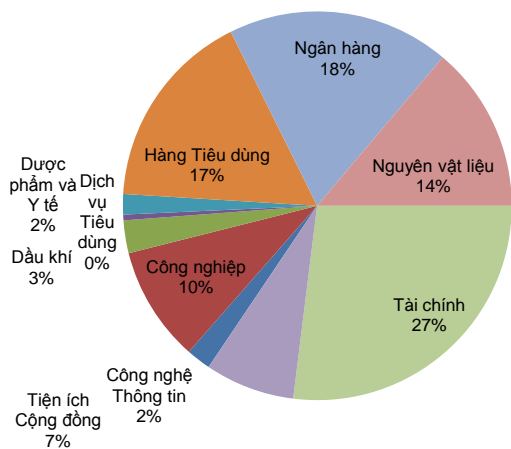
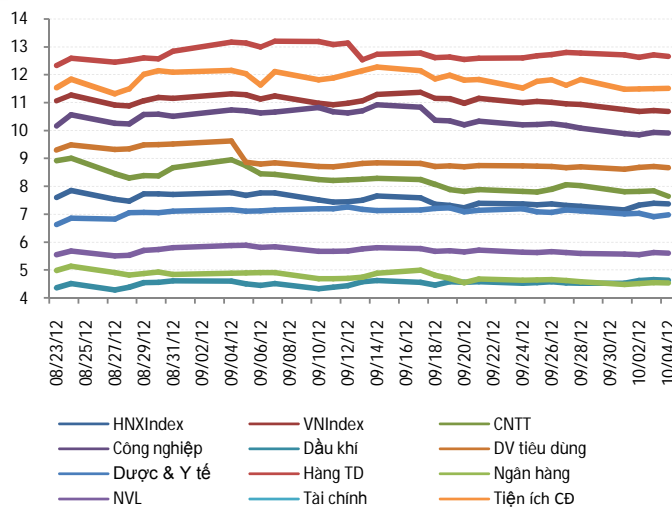
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
SME	0.2	0.3	0.1	↑ 50.00%
MKV	6.4	8.3	1.9	↑ 29.69%
UNI	6.6	7.9	1.3	↑ 19.70%
VBC	15.1	18.0	2.9	↑ 19.21%
FLC	5.1	6.0	0.9	↑ 17.65%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FBT	7.9	6.4	-1.5	↓ -18.99%
PHT	5.9	4.9	-1.0	↓ -17.31%
MPC	34.4	29.0	-5.4	↓ -15.70%
VSI	9.0	7.6	-1.4	↓ -15.56%
DDM	1.4	1.2	-0.2	↓ -14.29%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CTM	3.5	2.7	-0.8	↓ -22.86%
VC1	17.0	13.5	-3.5	↓ -20.59%
SD3	2.5	2.0	-0.5	↓ -20.00%
SPI	12.3	9.9	-2.4	↓ -19.51%
SDU	9.5	7.7	-1.8	↓ -18.95%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	13,883,930	14.5%	2,067	9.7	1.4
ITA	10,965,290	1.2%	161	24.8	0.3
SSI	5,552,370	8.6%	1,246	12.7	1.1
EIB	5,040,780	20.5%	2,580	5.6	1.2
OGC	3,805,040	4.3%	487	16.6	0.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
KLS	11,246,847	5.9%	735	10.5	0.6
PVX	10,458,384	-8.3%	-981	-	0.4
VND	9,683,200	0.0%	-3	-	0.8
SCR	6,548,918	4.0%	649	8.6	0.4
FLC	6,277,100	3.6%	790	7.6	0.4

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FDC	↑ 26.2%	5.7%	1,098	18.9	1.1
IFS	↑ 19.8%	-60.1%	-1,479	-	5.0
SBS	↑ 14.8%	-82.8%	-4,662	-	-1.5
CTI	↑ 12.1%	-1.3%	-162	-	0.6
HPG	↑ 11.9%	10.0%	2,223	9.7	0.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
SME	↑ 50.0%	7.1%	824	0.4	0.0
MKV	↑ 29.7%	33.6%	3,299	2.5	0.8
UNI	↑ 19.7%	11.1%	1,289	6.1	0.6
VBC	↑ 19.2%	26.7%	5,153	3.5	0.9
FLC	↑ 17.6%	3.6%	790	7.6	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVT	1,394,670	-8.5%	-925	-	0.5
MBB	1,243,900	22.7%	3,347	3.9	1.0
PVD	512,330	18.6%	5,651	6.3	1.1
SBT	500,520	25.1%	3,386	5.1	1.3
HAG	461,260	7.4%	1,302	16.3	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	1,152,050	24.9%	4,752	3.2	0.8
VIG	500,000	-53.1%	-3,787	-	0.3
IDJ	462,900	-4.4%	-448	-	0.3
TIG	283,600	-6.8%	-669	-	0.3
VND	230,200	0.0%	-3	-	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	75,042	26.0%	4,692	8.4	2.9
MSN	66,666	14.1%	4,142	23.4	4.7
VNM	63,906	37.9%	8,781	13.1	4.6
VCB	56,777	11.6%	1,885	13.0	1.4
VIC	56,037	22.0%	2,769	28.9	5.8

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	14,816	27.7%	3,858	4.1	1.1
SQC	8,800	10.9%	1,221	65.5	6.8
SHB	5,228	15.3%	1,736	3.4	0.9
PVS	4,586	24.9%	4,752	3.2	0.8
PVI	3,556	8.2%	2,117	7.4	0.6

LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	VTB	Thay đổi BLĐ
9/27/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	DLG	Niêm yết thêm
10/2/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	SJC	Giao dịch cổ phiếu quỹ
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	SBT	Họp Hội đồng Quản trị
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	FDC	Họp Hội đồng Quản trị
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	FDC	Thay đổi BLĐ
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	IMP	Họp Hội đồng Quản trị
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	ASP	Họp Hội đồng Quản trị
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	ASP	Thay đổi BLĐ
10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	VBH	Thay đổi BLĐ
9/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	10/5/2012	AGD	Đại hội Cổ đông Bất thường
9/7/2012	10/5/2012	9/21/2012	9/19/2012	VTB	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/19/2012	10/8/2012	10/1/2012	9/27/2012	NHS	Phát hành cổ phiếu
10/2/2012	10/8/2012	10/5/2012	10/5/2012	TAG	Niêm yết thêm
9/20/2012	10/8/2012	9/26/2012	9/24/2012	PVC	Phát hành cổ phiếu
9/11/2012	10/8/2012	9/20/2012	9/18/2012	CFC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/13/2012	10/9/2012	9/25/2012	9/21/2012	FDC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/18/2012	10/9/2012	9/25/2012	9/21/2012	SJ1	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/18/2012	10/10/2012	9/25/2012	9/21/2012	BST	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/24/2012	10/10/2012	10/2/2012	9/28/2012	VC2	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/17/2012	10/10/2012	9/28/2012	9/26/2012	VGP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/24/2012	10/10/2012	10/2/2012	9/28/2012	VC9	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/24/2012	10/10/2012	10/1/2012	9/27/2012	PTT	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/6/2012	10/10/2012	9/20/2012	9/18/2012	SSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/24/2012	10/10/2012	9/28/2012	9/26/2012	HCI	Trả cổ tức bằng tiền mặt
9/17/2012	10/10/2012	9/28/2012	9/26/2012	UDC	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/25/2012	10/12/2012	10/4/2012	10/2/2012	CLS	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
9/25/2012	10/12/2012	9/28/2012	9/26/2012	ADP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/27/2012	10/12/2012	10/5/2012	10/5/2012	DDM	Đại hội Cổ đông Bất thường
9/7/2012	10/13/2012	10/5/2012	10/5/2012	PVS	Đại hội Cổ đông Bất thường



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1&3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 01 Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

141-143 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận I
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Người thực hiện:

Đoàn Thị Ánh Nguyệt
nguyet.dta@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation